

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2024/HS-ST
Ngày 22-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Bà Bùi Thị Nhân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 11/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 08/4/2024 đối với bị cáo:

Đoàn Văn H sinh ngày 28/8/2002 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Q, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn B và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Vũ Văn C sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 5, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Anh Trần Sơn H sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn H đã từng là công nhân tại Công ty TNHH LG INNOTEK, thuộc KCN Tràng Duệ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng nên khi H nghỉ việc vẫn còn thẻ ra vào Công ty. Do không có tiền ăn tiêu nên H nảy sinh ý định đến nhà để

xe của Công ty tìm xem có xe máy nào sơ hở chưa đóng cốp, chưa khóa hết cốp xe hoặc cốp xe dễ mở để trộm cắp tài sản, đồ vật trong đó. Trong hai ngày 02/10/2023 và 03/10/2023, H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Lần thứ nhất: Khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 02/10/2023, H điều khiển xe máy Biển kiểm soát 15D1-419.61 đến nhà xe V1 của Công ty; phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Airblade, màu xám ghi biển kiểm soát 15C1-452.86 của anh Vũ Văn C ổ khóa thông minh đang để chế độ mở cốp, chưa khóa hết. H dùng tay mở cốp chiếc xe máy trên lấy được 01 (một) điện thoại Iphone XS MAX, màu đen, ốp lưng màu trắng nâu, cho vào trong túi đeo trước ngực rồi điều khiển xe máy đi về. Trên đường về, H vứt chiếc ốp của điện thoại này xuống ven đường sau đó đến cửa hàng điện thoại Huy Hoàng, ở thôn Khúc Giản, xã An Tiến, huyện An Lão bán chiếc điện thoại trên cho chị Phạm Thị L, sinh năm 1984 (chủ cửa hàng) được 600.000 đồng, số tiền này H sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Lần thứ hai: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 03/10/2023, H lại điều khiển xe máy biển kiểm soát 15D1-419.61 đến nhà xe V1 của công ty; quan sát thấy anh Trần Sơn H mở cốp xe máy Wave biển kiểm soát 17B8-130.41 lấy điện thoại và để lại chiếc ví da màu đen trong cốp xe. Khi anh Hải đi vào làm và không có bảo vệ công ty ở đó, H đã luồn tay vào cốp xe của anh H lấy chiếc ví ra và lấy được số tiền 4.500.000 đồng, tất cả các tờ tiền đều có mệnh giá 500.000 đồng. Sau đó H cho tiền vào túi quần bên phải đang mặc, còn chiếc ví da H để lại vào trong cốp xe của anh H. Sau đó, H điều khiển xe máy đi về nhà và tiêu xài cá nhân hết số tiền này. Anh C, anh H trình báo toàn bộ nội dung vụ việc đến Công an huyện An Dương.

Chiều ngày 08/10/2023, H tiếp tục đến Công ty mục đích tìm tài sản để trộm cắp thì bị bảo vệ phát hiện nghi vấn nên đã yêu cầu đến cơ quan công an để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 102/KL-HĐĐG, ngày 20/11/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu đen, đã qua sử dụng trị giá 3.860.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 15D1-419.61 là của ông Đoàn Văn B (bố đẻ của bị cáo), ông B không biết H sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên Công an huyện An Dương đã trả lại cho ông B sử dụng. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max chị L đã tự nguyện giao nộp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C sử dụng. Đối với 01 quần dài màu đen, 01 áo chống nắng màu tím trắng, 01 đôi giày vải màu xanh trắng, 01 túi vải màu đen, 01 áo phông ngắn tay màu đen chuyển Chi cục Thi hành án huyện An Dương quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Anh Vũ Văn C, Trần Sơn H yêu cầu bị cáo H phải bồi thường theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như đã nêu trên. Đối với 01 quần dài màu đen, 01 áo chống nắng, 01 đôi giày vải màu, 01 túi vải, 01 áo phông ngắn tay bị cáo dùng đi chiếm đoạt tài sản, bị cáo không có nhu cầu nhận lại.

Cáo trạng số 61/2024/CT-VKS ngày 07/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Đoàn Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Đoàn Văn H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo; về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài màu đen, 01 áo chống nắng màu tím trắng, 01 đôi giày vải màu xanh trắng, 01 túi vải màu đen, 01 áo phông ngắn tay màu đen; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện; mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi vào ngày 02/10/2023 và ngày 03/10/2023, tại nhà xe V1 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn LG INNOTEK, thuộc KCN Trảng Dũ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Đoàn Văn H đã lén lút chiếm đoạt của anh Vũ Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max trị giá 3.860.000 đồng và của anh Trần Sơn Hải số tiền 4.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.360.000 đồng là phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội được loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Giá trị tài sản mỗi lần bị cáo chiếm đoạt đều đủ cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS. Do đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tham gia nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vậy nên xử bị cáo mức án

khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và xem xét áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục và phòng ngừa chung. Khoản 5 Điều 173 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 quần dài màu đen, 01 áo chống nắng màu tím trắng, 01 đôi giày vải màu xanh trắng, 01 túi vải màu đen, 01 áo phông ngắn tay màu đen của bị cáo dùng đi chiếm đoạt tài sản. Do có giá trị không lớn nên bị cáo không có nhu cầu nhận lại cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về bồi thường dân sự: Đã được giải quyết xong, không ai yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác nên không xét.

[7] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Bị hại không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không xét. Xe máy BKS 15D1-419.61 là của ông B, ông B không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông B sử dụng là phù hợp pháp luật. Chị L đã mua chiếc điện thoại nhưng không biết do H phạm tội mà có, nên Công an huyện An Dương không xử lý là phù hợp pháp luật. Do được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo nên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đoàn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Bát Trang, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

- Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có L quan.

- Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

- Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đoàn Văn H.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm: 01 quần dài màu đen, 01 áo chống nắng màu tím trắng, 01 đôi giày vải màu xanh trắng, 01 túi vải màu đen, 01 áo phông ngắn tay màu đen (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA huyện An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PC10, PV06 CATP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng

